

Đông Anh, ngày 24 tháng 11 năm 2020

Số: 141/2020/QĐST- KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 79/2020/TLST- KDTM ngày 10/6/2020.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 16/11/2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCPVNTV**

Địa chỉ: Số 89 LH, phường LH, Quận ĐĐ, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó giám đốc trung tâm pháp luật ngân hàng.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Xuân L – Cán bộ xử lý nợ.

*** Bị đơn: Công ty TNHH TMSXVDVN.**

Địa chỉ: Thôn NC, xã VN, Huyện ĐA, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Dương, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn NC, xã VN, Huyện ĐA, Thành phố Hà Nội.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Bùi Đức M, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn NC, xã VN, Huyện ĐA, Thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 16/11/2020, Công ty TNHH TMSXVDVN còn nợ ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng các khoản tiền theo Hợp đồng tín dụng số 060717-2378121-01-SME ngày 14/7/2017 và các khế ước nhận nợ gồm:

Dư nợ gốc: **389.591.483** đồng.

Dư nợ lãi trong hạn: **1.415.453** đồng.

Dư nợ lãi quá hạn: **381.020.990** đồng.

Phạt chậm trả: **2.368.420** đồng.

Tổng dư nợ: **774.396.346 đồng** (Bằng chữ: Bảy trăm bảy tư triệu, ba trăm chín sáu nghìn, ba trăm bốn sáu đồng).

*** Phương án trả nợ như sau:**

- Công ty TNHH TMSXVDVN có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ nêu trên thành 3 kỳ trong thời hạn 03 tháng tính từ ngày 16/11/2020, cụ thể:

+ Kỳ thứ nhất vào ngày 16/12/2020 trả 200.000.000 đồng.

+ Kỳ thứ hai vào ngày 16/01/2021 trả 200.000.000 đồng.

+ Kỳ thứ ba vào ngày 16/02/2021 trả nốt số tiền còn lại.

Mỗi Công ty TNHH TMSXVDVN thanh toán tiền, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sẽ trừ vào nợ gốc trước cho đến khi hết nợ gốc sẽ trừ vào nợ lãi.

- Trường hợp Công ty TNHH TMSXVDVN không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Bùi Đức M phải có nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty TNHH TMSXVDVN toàn bộ số dư nợ nêu trên.

- Công ty TNHH TMSXVDVN phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và phạt chậm trả theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 060717-2378121-01-SME ngày 14/7/2017 và các khế ước nhận nợ đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với Công ty TNHH TMSXVDVN.

- Trong trường hợp Công ty TNHH TMSXVDVN không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH TMSXVDVN và ông Bùi Đức M để thu hồi nợ cho Ngân hàng, theo Hợp đồng bảo lãnh số 060717-2378121-01SME/HĐBL ký ngày 14/7/2017.

- Về án phí: Án phí kinh danh thương mại sơ thẩm là 17.487.926 đồng (mười bảy triệu, bốn trăm tám bảy nghìn, chín trăm hai sáu đồng). Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty TNHH TMSXVDVN chịu toàn bộ án phí.

Ngân hàng TMCPVNTV được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.834.175 đồng (mười bốn triệu, tám trăm ba tư nghìn, một trăm bảy lăm đồng) tại biên lai thu số AA/2018/0016038 ngày 04/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh.
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Phạm Thị Thu Huyền